

VIETNAMESE A1 – STANDARD LEVEL – PAPER 1 VIETNAMIEN A1 – NIVEAU MOYEN – ÉPREUVE 1 VIETNAMITA A1 – NIVEL MEDIO – PRUEBA 1

Thursday 17 May 2001 (afternoon) Jeudi 17 mai 2001 (après-midi) Jueves 17 de mayo de 2001 (tarde)

1 hour 30 minutes / 1 heure 30 minutes / 1 hora 30 minutos

#### INSTRUCTIONS TO CANDIDATES

- Do not open this examination paper until instructed to do so.
- Write a commentary on one passage only. It is not compulsory for you to respond directly to the guiding questions provided. However, you may use them if you wish.

# INSTRUCTIONS DESTINÉES AUX CANDIDATS

- Ne pas ouvrir cette épreuve avant d'y être autorisé.
- Rédiger un commentaire sur un seul des passages. Le commentaire ne doit pas nécessairement répondre aux questions d'orientation fournies. Vous pouvez toutefois les utiliser si vous le désirez.

### **INSTRUCCIONES PARA LOS ALUMNOS**

- No abra esta prueba hasta que se lo autoricen.
- Escriba un comentario sobre un solo fragmento. No es obligatorio responder directamente a las preguntas que se ofrecen a modo de guía. Sin embargo, puede usarlas si lo desea.

221-883 5 pages/páginas

Hãy viết bình giải về một trong hai văn bản sau đây:

## 1 (a) Tôi Đi Học

5

10

15

20

25

Hàng năm cứ vào cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc, lòng tôi lại nao nức những kỷ niệm hoang mang của buổi tưu trưởng.

Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy nẩy nổ trong lòng tôi như mấy cành hoa tưới mim cười giữa bầu trởi quang đãng.

Những ý tưởng ấy tôi chưa lần nào ghi lên giấy, vì hồi ấy tôi không biết ghi và ngày nay tôi không nhỏ hết. Nhưng mỗi lần thấy mấy em nhỏ rụt rè núp dưới nón mẹ lần đầu tiên đi đến trưởng, lòng tôi lại tưng bừng rộn rã.

Buổi mai hôm ấy, một buổi mai đày sưởng thu và gió lạnh, mẹ tôi âu yếm nắm lấy tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp. Con đường nầy tôi đã quen đi lại lắm lần, nhưng lần nầy tự nhiên tôi thấy lạ. Cảnh vật chung quanh đều thay đổi và chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: Tôi đi học.

Dọc đường thấy mấy cậu nhỏ trạc bằng tuổi tôi, áo quần tưởm tất, nhí nhảnh gọi tên nhau hay trao sách vở cho nhau xem mà tôi thèm. Hai quyển vở mới đang ở trên tay tôi đã bắt đầu thấy nặng. Tôi bặm tay ghì thật chặt nhưng một quyển cũng xệch ra và chênh đầu chúi xuống đất. Tôi xóc lên và nắm lại cẩn thận. Mấy cậu đi trước ôm sách vở thật nhiều lại kèm cả bút thước nữa nhưng ho không lô vẻ khó khăn gì hết.

Trước sân trưởng Mỹ Lý dầy đặc cả người. Người nào áo quần cũng sạch sẽ, gương mặt cũng vui tưởi và sáng sủa. . Trưởng trông vừa xinh xắn vừa oai nghiêm như đình làng Hòa Ấp. Sân nó rộng, mình nó cao hơn những buổi trưa hè đày vắng lặng. Lòng tôi đâm ra lo sợ vẫn vơ.

Cũng như tôi, mấy cậu học trò bổ ngổ đứng nép bên người thân, chỉ dám nhìn một nửa, hay dám đi từng bước nhẹ. Họ như con chim đứng trên bở tổ, nhìn quãng trời rộng muốn bay nhưng còn ngập ngừng e sợ. Họ thầm ước ao được như những người học trò cũ, biết lớp, biết thầy để khỏi phải rụt rè trong cảnh lạ.

#### Thanh Tinh

(trích trong truyên Quê Me, Tân Văn, Hà Nội, 1952)

Tác giả muốn nói gì qua bài văn trên đây?

Bài văn thuộc thể loại gì và nói qua về bố cục của bài văn nầy.

Hãy bình giải cách dùng từ ngữ của tác giả trong việc diễn tả tâm lý nhân vật.

Sau khi đọc xong bài nầy, anh/ chị hãy viết lại cảm tưởng của một học sinh như thế nào trong ngày đầu tiên đi đến trưởng?

## 1 (b)

# Quê Hưởng

Làng tôi vốn làm nghề chải lưới Nước bao vây, cách biển nữa ngày sông Khi trởi trong, gió nhẹ, sốm mai hồng Dân trai tráng bởi thuyền đi đánh cá

5 Chiếc thuyền nhe bằng như con tuấn mã (1) Phăng mái chèo, manh mẽ vượt trường giang (2) Cánh buồm dương to như mãnh hồn làng (3) Ruổn (4) thân trắng bao la thâu góp gió...

Ngày hôm sau ồn ào trên bến đổ, Khắp dân làng tấp nập đón ghe về: 10 'Nhỏ on trời biển lặng cá đày ghe' Những con cá tưởi ngon thân bac trắng.

Dân chài lưới, làn da ngăm rám nắng, Cả thân hình nồng thổ vị xa xăm (5) Chiếc thuyền im bến mỏi trỏ về nằm 15 Nghe chất muối thấm dần trong thổ vỏ.

> Nay xa cách, lòng tôi luôn tưởng nhỏ Màu nước xanh, cá bac, chiếc buồm vôi. Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khỏi,

20 Tôi thấy nhổ cái mùi nồng măn quá!

## Tế Hanh

(trích trong tập Hoa Niên, Tân Dân, Hà Nôi, 1939)

## Chú giải:

- 1. *Tuấn mã*: ngựa đẹp và chạy hay
- 2. Trường giang: sông dài
- 3. Mảnh hồn làng: ý nói cánh buồm tiêu biểu cho làng chuyên nghề chài lưới
- 4. Rưởn: vươn cao
- 5. Vị xa xăm: ý nói mùi vị nắng gió, nước biển

Tác giả muốn bày tỏ gì qua bài thỏ trên.

Bài thở trên thuộc thể thở gì? Hãy nó qua về cấu trúc của thể thở nầy.

Hãy bình giải cách dùng từ ngữ của tác giả để việc mô tả trong bài thỏ trên.

Sau khi đọc xong bài thơ nầy, anh/chị hãy viết lại tình cảm của tác giả trong trường hợp nào đã sáng tác bài thơ nầy?